**Phân tích Từ Ấy – Mẫu 7**

Lý tưởng Cách mạng là ngọn đèn soi đường chỉ lối cho dân tộc ta, dẫn cả đất nước ta qua đêm trường đen tối. Và đối với người thanh niên trẻ Tố Hữu, lí tưởng ấy đã cho ông một nguồn sống mới, dạt dào, mạnh mẽ, chiếu rọi lên trái tim còn đang bơ vơ của ông. Và “Từ ấy” ra đời như một kết quả tất yếu, đánh dấu lại trang đời bước sang trưởng thành của người thanh niên Cách mạng, đồng thời nó còn là tiếng reo vui, hân hoan mà rộn rã Tố Hữu được lần đầu tiên đứng trong hàng ngũ của Đảng.

“Từ ấy” được sáng tác năm 1938, in trong tập thơ đầu tay của ông. Cả tập thơ là tiếng ca mừng reo vui chân thành, háo hức, đầy nhiệt thành của người thanh niên Cộng sản. Tập thơ gồm ba phần: Máu lửa, Xiềng xích và Giải phóng. Bài thơ “Từ ấy” được trích trong phần đầu “Máu lửa”, cả bài thơ là những dòng cảm xúc của Tố Hữu khi lần đầu tiên cảm nhận được lý tưởng lớn lao, niềm tự hào đứng trong hàng ngũ Cách mạng, đánh dấu cột mốc quan trọng nhất trong cuộc đời của ông.

Về nhan đề “Từ ấy”, đây chỉ là một từ ngữ phiếm chỉ của thời gian, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong đời Tố Hữu, đánh dấu sự trưởng thành trong sự nhận thức cũng như tình cảm của ông. Nó cũng diễn tả niềm vui, cảm xúc, sự rung động, biến đổi khó quên nhất trong tâm hồn của ông để giây phút ấy, ông chỉ có thể nghẹn ngào, thốt lên hai tiếng “từ ấy”. Chính mốc thời điểm ấy đã tạo nên bước chuyển biến mới lạ, tươi sáng trong tâm hồn và hồn thơ của chàng thanh niên mười tám tuổi – Tố Hữu.

Tố Hữu xuất thân từ một chàng trai tiểu tư sản, con của một nhà nho nghèo, sống tại Huế. Có thể vì vậy mà đến năm mười hai tuổi, khi được ra học tại Quốc học Huế, được tiếp xúc với tư tưởng Mác – Lênin cùng với tư tưởng của Đảng Cộng Sản mà ông mới được tìm hiểu và được tiếp xúc với lý tưởng Cách mạng . Tới năm mười tám tuổi, khi được chính thức đứng trong hàng ngũ cao quý của Đảng, Tố Hữu mới hiểu rõ, lý tưởng Cách mạng đã thay đổi cuộc đời ông thế nào, để rồi từ đó, ông vui mừng, rộn rã mà thốt lên rằng:

*“Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ*

*Mặt trời chân lý chói qua tim*

*Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim”.*

Niềm vui mừng khôn xiết khiến cho Tố Hữu không nói lên lời, ông vui sướng, say mê khi lần đầu tiên bắt gặp lý tưởng Cách mạng, ông ngập ngừng lên tiếng “từ ấy trong tôi bừng nắng hạ”. “Từ ấy” là lúc nào? Phải chăng là lúc nhà thơ vừa tròn mười tám tuổi, cái tuổi còn chông chênh, chưa hiểu được cuộc đời, chưa rõ phải bước đi về đâu, như ông đã viết trong “Dậy lên thanh niên” rằng:

*“Bâng khuâng đứng giữa đôi dòng nước*

*Chọn một dòng hay để nước trôi”.*

Cái “bâng khuâng” mơ hồ ấy của người thanh niên trẻ đã được ánh sáng của lý tưởng cộng sản chiếu tới, để rồi “từ ấy”, trong lòng ông bừng lên một thứ ánh sáng khác lạ, tươi tắn, rạng rỡ “nắng hạ”. Hình ảnh “nắng hạ” là một ẩn dụ cho nguồn năng lượng mới mẻ, thứ ánh sáng chói lòa mà lý tưởng đã làm bừng cháy trong tâm hồn cả Tố Hữu. Nguồn nắng hè ấy chiếu rọi lên tâm hồn còn đang bơ vơ của ông, sưởi ấm nó, dẫn nó tới một con đường đúng đắn.

Hơn thế, Tố Hữu còn ví von lý tưởng Cách mạng như một “mặt trời chân lý”. Đây là từ ngữ liên kết vô cùng sáng tạo trong cả hình ảnh và ngữ nghĩa. Lý tưởng Cộng sản là một nguồn sáng cao đẹp nhất, rực rỡ nhất, như ánh mặt trời soi tỏ thế gian, như một chân lý không bao giờ thay đổi. Ở đây, người ta như thấy một sự rưng rưng, đầy biết ơn của Tố Hữu dành cho nguồn lý tưởng rực rỡ ấy. Từ trong tăm tối, Tố Hữu bước ra ngoài ánh mặt trời chói chang, tận hưởng nó bằng tất cả tình yêu, niềm hạnh phúc, biết ơn.

Ông cũng liên tục sử dụng các động từ mạnh như “bừng, chói” để diễn tả cảm giác khi được ánh sáng Cách mạng soi sáng đường đời. Những động từ này thể hiện sự đột ngột, bất ngờ, như chính tác giả cũng được chiếu rọi một cách bất ngờ như thế, đồng thời nó nhấn mạnh sự thay đổi hoàn toàn, mạnh mẽ, quyết liệt trong tâm hồn của nhân vật thơ.

Hai câu thơ đầu như một lời kể tự sự vừa du dương lại đầy tình cảm chân thành, đặc biệt là câu thơ “mặt trời chân lí chói qua tim”. Người ta cũng nhận thấy có một sự đột ngột khi người thanh niên trẻ tuổi được lý tưởng cách mạng soi đường và thêm nữa là cái tác động mạnh mẽ của nó lên trái tim, cảm xúc, tâm hồn nhà thơ. Nhà thơ đã nhấn mạnh sự tác động của lý tưởng đó lên mặt nhận thức của mình, cũng như trên phương diện tâm hồn, tình cảm, để từ đó, trái tim nhà thơ được sưởi ấm, được chiếu sáng rạng ngời.

Tiếp theo, Tố Hữu cảm nhận thấy sự chuyển biến rõ rệt nhất trong tâm hồn ông rằng:

*“Hồn tôi là một vườn hoa lá*

*Rất đậm hương và rộn tiếng chim”*

Nếu như trước đây, tâm hồn của người chiến sĩ cách mạng chỉ là những nỗi lo toan, sự mơ hồ, lênh đênh, mù mịt không rõ phương hướng thì giờ đây, sau khi được ánh sáng của Đảng chiếu rọi, tâm hồn ấy chợt nảy nở, sinh sôi một cách diệu kì. Một khu vườn tâm hồn bao trọn cả một vườn cây với hoa trái, quả ngon, hương thơm và cả chim chóc nữa. Phép so sánh ấy thực tài tình và sáng tạo quá! Một tâm hồn đã giác ngộ Cách mạng giờ đây trở nên sinh động, đổi mới, bừng dậy thật sống động, dâng trào một nguồn sống mãnh liệt hơn bao giờ hết. Tất cả những âm thanh, màu sắc trong khu vườn tâm hồn ấy đều rất tươi đẹp, rất tràn trề, rộn rã khiến cho nhà thơ phải ngây ngất mà say mê. Lối thơ vắt dòng quả đã khiến cho hai câu thơ thêm phần thú vị và sáng tạo biết bao!

Qua khổ thơ đầu tiên, chúng ta đã thấy được rằng Tố Hữu đã đến với lý tưởng Cách mạng bằng cả tâm hồn mình, tất cả lý trí và nhận thức, bằng tất cả trái tim yêu đầy sinh lực. Niềm vui sướng, say mê của ông khi bắt gặp lý tưởng chiếu rọi đã lan tỏa sang cả người đọc chúng ta.

Thứ ánh sáng chói lòa ấy không chỉ làm thay đổi tâm hồn của nhà thơ mà còn thức dậy của nhận thức của ông nữa, nó đã làm nên công cuộc chuyển biến mạnh mẽ trong lý trí của người chiến sĩ Cộng sản trẻ tuổi.

*“Tôi buộc lòng tôi với mọi nhà*

*Để tình trang trải với trăm nơi*

*Để hồn tôi với bao hồn khổ*

*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời”*

Trước đây, trước khi được gặp và giác ngộ theo lý tưởng Cộng sản, Tố Hữu là người thuộc tầng lớp tiểu tư sản, sống bên trên những người lao động nghèo vì thế ông không thể hiểu hết được những nỗi thống khổ cũng như tâm tình của giai cấp vô sản. Thế nhưng, sau khi được chiếu rọi bởi lý tưởng cao quý ấy, ông đã nhận ra rằng, phải gắn bó, phải hòa nhập cái tôi riêng với cái ta chung của xã hội, của mọi người. Chính vì thế, ông tình nguyện “buộc lòng” mình với “mọi nhà” để mà cảm nhận được, để mà hòa chung với “bao hồn khổ” khác. Động từ “buộc” ở đây không có nghĩa là bắt buộc mà trái lại nó lại là một hành động tự nguyện, là sự quyết tâm, tự giác gắn bó của Tố Hữu với mọi người – những người lao động, giai cấp vô sản.

Ông mở lòng với tất cả những người xung quanh, “trang trải” để tâm hồn mình được trải rộng ra với cuộc đời mà thấu hiểu, đồng cảm với mỗi con người trong mỗi hoàn cảnh khác nhau. Có thể nói, tâm hồn của Tố Hữu đã có được sự chuyển biến vô cùng lớn lao, bởi một người thi sĩ, một nhà tiểu tư sản như ông lại có được sự thấu hiểu vô cùng với những con người cùng khổ.

Giờ đây, Tố Hữu đã chẳng còn “bâng khuâng” mà suy nghĩ nữa, bởi ông đã hiểu được rằng tình thần đoàn kết, sự yêu thương dành cho quần chúng lao động, sự sát cánh cùng nhau của nhà thơ với những kiếp người sẽ tạo nên nguồn sức mạnh to lớn. Hình ảnh thơ được nhà thơ sử dụng “khối đời” là hình ảnh ẩn dụ cho lớp người đông đảo có chung cảnh ngộ với nhau, cùng đồng sức đồng lòng, chung nhau lý tưởng, gắn bó, đoàn kết chặt chẽ với nhau, cùng nhau phấn đấu vì mục tiêu chung: đó là giành lấy quyền sống, quyền được độc lập tự do.

Nhà thơ đã tiến thêm một bước rất dài trong cả nhận thức với thế giới xung quanh cũng như trong suy nghĩ, tâm hồn. Ông không còn thờ ơ trước cuộc đời nữa mà đã hướng tới những người lao động vô sản bằng cả nhận thức và bằng cả trái tim giàu tình yêu thương, hữu ái giai cấp nữa. Để miêu tả điều đó, ông đã sử dụng một loạt những hình ảnh ẩn dụ để gửi gắm tình cảm của mình cũng đồng thời là sự khẳng định niềm tin của mình vào tinh thần đoàn kết của dân tộc, khi cái tôi riêng hòa chung với cái ta chung của mọi con người.

Nhận thức luôn song hành cùng tình cảm, lý trí luôn song hành cùng tâm hồn. Vậy nên nếu như ở khổ trên, nhà thơ đã nhận thấy sự chuyển biến trong nhận thức của mình thì ở đây, nhà thơ lại nhận thấy sự chuyển biến thật mạnh mẽ trong tình cảm của mình.

*“Tôi đã là con của vạn nhà*

*Là em của vạn kiếp phôi pha*

*Là anh của vạn đầu em nhỏ*

*Không áo cơm cù bất cù bơ”.*

Tấm lòng kiên trung của người chiến sĩ trẻ muốn mang đến cho những lớp người kia có được áo cơm, có được sự bình an, no ấm, bớt đi nỗi cực nhọc. Chính vì vậy, ở khổ thơ cuối này, ông đã khẳng định vị thế của mình, khẳng định trách nhiệm cũng như mong ước được chở che, bao bọc, gắn bó với mọi người.

Ông tự nhận mình là “con”, “là em”, “là anh” của “vạn nhà, vạn kiếp, vạn đầu em nhỏ”. Ông coi những người ở tầng lớp vô sản ngoài kia là ruột thịt của mình, đặt lên vai mình thứ trách nhiệm nặng nề, ông muốn được gắn bó với họ, cùng nhau gánh vác, cùng nhau chia sẻ chứ không muốn trở thành một kẻ bề trên mà ban ơn cho họ.

Động từ “đã là” cho thấy được tình cảm gắn bó sâu sắc của ông dành cho mọi người và thứ tình cảm ấy dường như đã có từ rất lâu. Đặt trong tình huống, Tố Hữu vốn là một tiểu tử sản, vốn là tầng lớp đề cao lối sống cá nhân, vị kỷ vậy mà ở đây, ông lại san sẻ tất cả tình cảm của mình mà không hề tính toán, so đo. Có lẽ chính cái lý tưởng Cách mạng ấy đã soi đường, đã chiếu rọi biến đổi nhận thức cũng như tình cảm của Tố Hữu.

Nhà thơ Tố Hữu đã vượt qua cái khoảng cách xa xôi giữa hai giai cấp trong xã hội để hòa mình vào trong giai cấp quần chúng lao động bằng tình cảm chân thành. Thế mới biết sức mạnh của lý tưởng Cách mạng to lớn đến nhường nào, nó đã cảm hóa, biến đối những người trí thức tiểu tư sản, vốn có lối sống cá nhân, biến họ trở thành những con người của Cách mạng, trở thành những thi sĩ của Cách mạng, không còn quẩn quanh trong cái chủ nghĩa cá nhân ích kỉ. Điều này, chúng ta không chỉ thấy riêng ở Tố Hữu mà còn trong lớp các nhà thơ nhà văn khác như Huy Cận, Xuân Diệu, …

Với thể thơ thất ngôn quen thuộc, cùng cách thể hiện đầy nhịp nhàng, khúc chiết, nhà thơ đã viết lên một tác phẩm với những cảm xúc chân thành nhất để ca ngợi sức mạnh của lý tưởng Cách mạng. Những hình ảnh ẩn dụ, so sánh hết sức thú vị đã diễn tả niềm vui, niềm hân hoan, vui sướng vô bờ của một chàng trai trẻ khi đang băn khoăn tìm lối đi cho cuộc đời thì bắt gặp được ánh sáng của Cách mạng chiếu rọi để từ đó dấn thân vô, hòa nhập với các mối quan hệ, với các tầng lớp khác đấu tranh cho quyền sống, độc lập tự do của dân tộc. Ngôn từ trong thơ vô cùng chân thành, giản dị, hình ảnh thơ được so sánh, bộc lộ tư tưởng Cách mạng rất sâu sắc. Tố Hữu xứng đáng là lá cờ đầu trong thơ ca Cách mạng.

“Từ ấy” đã đánh dấu bước ngoặt trưởng thành vô cùng lớn lao của nhà thơ Tố Hữu trên chặng đường Cách mạng. Nó là tiếng reo mừng, sung sướng của một người thanh niên trẻ khi tìm được đường đi cho mình để từ đó, quyết tâm đem sức mình cống hiến cho Tổ quốc, đó là tấm gương để lớp trẻ chúng ta noi theo.